

Bản án số: **97/2022/HS-ST**

Ngày: 30 - 9 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà **Dương Thị Thu Hà**

Các Hội thẩm nhân dân: ông **Phạm Quốc Hưng** và bà **Đinh Thanh Hoàn**

- Thư ký phiên tòa: bà **Đặng Thu Trang**, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông **Nguyễn Trung Kiên**, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 95/2022/HSST ngày 12 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2022/HSST-QĐ ngày 16 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị H** (tên gọi khác: không); sinh ngày 05/6/1981, tại huyện Y, tỉnh Hưng Yên; nơi thường trú: xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; tạm trú: khu 3, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Khắc A, sinh năm: 1949 và bà Đỗ Thị T (đã chết); chồng là Trần Văn C, sinh năm: 1980; có 02 con (con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2005); tiền án, tiền sự: chưa.

Bị bắt quả tang ngày 19/6/2022, tạm giữ đến ngày 25/6/2022, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh **Phạm Văn C**, sinh năm: 1997; nơi thường trú: thôn P, xã A, huyện A, thành phố H Phòng; chỗ ở: khu 3, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, có lý do.

2. Anh **Trần Văn H**, sinh năm 1992; nơi thường trú: thôn C, xã V, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, có lý do.

3. Anh **Nguyễn Văn C**, sinh năm: 1985; nơi thường trú: khu 5, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, có lý do.

- Người chứng kiến: **Nguyễn Thanh C**.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 09/6/2022, Nguyễn Thị H tham gia bán vé xổ số kiến thiết, trong thời gian đó có tìm hiểu về cách thức đánh bạc trái phép được thua bằng tiền với hình thức ghi lô, đề và quy định thắng thua như sau:

+ Khi người mua lô bỏ tiền ra mua 01 số có hai chữ số, với giá: 23.000đ (hai mươi ba nghìn đồng), gọi là 01 điểm lô, căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc, nếu số đã mua trùng với hai số cuối của bất kỳ giải nào trong tất cả các giải xổ số ngày hôm đó thì người mua lô trúng thưởng và được trả số tiền là 80.000đ (tám mươi nghìn đồng)/01 điểm/01 số trúng thưởng;

+ Khi người mua đề bỏ tiền ra mua 01 số có hai chữ số, với giá: 1.000đ (một nghìn đồng), gọi là 01 điểm đề, căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc, nếu số đã mua trùng với hai số cuối của giải xổ số đặc biệt ngày hôm đó thì người mua đề trúng thưởng và được trả số tiền là 80.000đ (tám mươi nghìn đồng)/01 điểm/01 số trúng thưởng;

+ Khi người mua ba càng bỏ tiền ra mua 01 số có ba chữ số gọi là 01 điểm ba càng, với giá: 1.000đ (một nghìn đồng), căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc, nếu số đã mua trùng với ba số cuối của giải xổ số đặc biệt ngày hôm đó thì người mua đề trúng thưởng và được trả số tiền là 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng)/01 điểm/01 số trúng thưởng.

Nếu có người đến mua lô, đề và ba càng, H nhận tiền rồi ghi vào hai tờ giấy có nội dung giống nhau và giao cho người mua một tờ (còn gọi là phôi), H giữ lại một tờ để làm căn cứ trả tiền trúng thưởng cho người mua lô, đề và ba càng.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 19/6/2022, H đang ngồi bán vé xổ số ở vỉa hè trước cửa nhà thì các anh Trần Văn H và Phạm Văn C đến hỏi mua số lô, số đề, H đồng ý bán. Anh Hùng hỏi mua lô số 96 và 69, mỗi lô 50 điểm (50x23.000đ) +(50x23.000đ) tương ứng với số tiền: 2.300.000đ (hai triệu ba trăm nghìn đồng) và mua các số đề (đầu chập) tương ứng với các số 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99, mỗi số 40 điểm (10x40x1.000đ) tương ứng với số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng). H đồng ý bán cho Hùng rồi nhận tiền và đưa cho Hùng một tờ giấy (gọi là phôi) có ghi chữ số 19/6/2022, đầu chập =400, lô 96x50, 69x50 = 2300 + 400 = tổng 2700, có chữ ký và ghi rõ họ tên Nguyễn Thị H. Anh Công hỏi mua lô số 34 và 74, mỗi lô 50 điểm (50x23.000đ)+(50x23.000đ) tương ứng với số tiền 2.300.000đ (hai triệu ba trăm nghìn đồng) và mua số đề 21, 200 điểm (200x1.000đ) tương ứng với số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). H đồng ý bán cho Công rồi nhận tiền và đưa cho Công một tờ giấy có ghi chữ số 19/6/2022, đề 21=200, lô 74x50, 34x50 = 2300 + 200 = tổng 2500, có chữ ký và ghi rõ tên Nguyễn Thị H. Ngay sau đó, thì H bị Công an thành phố Móng Cái, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 03 tờ giấy hình chữ nhật (trong đó: thu của Trần

Văn H 01 tờ giấy có ghi chữ số 19/6/2022, đầu chập =400, lô 96x50, 69x50, = 2300 +400 = tổng 2700, có chữ ký, ghi rõ tên Nguyễn Thị H; thu của Phạm Văn C 01 tờ giấy có ghi chữ số 19/6/2022, đề 21=200, lô 74x50, 34x50, = 2300 + 200 = tổng 2500, có chữ ký, ghi rõ tên Nguyễn Thị H; thu của Nguyễn Thị H 01 tờ giấy có ghi chữ số 19/6/2022, đề đầu 7=500, đầu 7=200, 147-74 =100; đầu chập = 400; lô 96 x50đ, 69 x50đ; đề 21=200; lô 74x50đ, 34x50đ và có chữ Nguyễn Thị H); số tiền 8.300.000đ (tám triệu ba trăm nghìn đồng); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 ProMax, màu vàng, có số thuê bao 0396.018.102; 01 quyển vở học sinh, kích thước (25x17)cm, đã bị xé nhiều trang; 01 quyển sổ nhật ký, kích thước (12,5x8,5)cm, đã bị xé nhiều trang; 01 chiếc bút bi màu xanh.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị H khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và khẳng định đây là lần đầu đánh bạc trái phép bằng hình thức ghi lô đề. Ngoài ra, H khai ngày 19/6/2022, H còn bán cho một người phụ nữ (không rõ lai lịch, địa chỉ) số đề (đầu bảy) tương ứng với các số 70, 71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79 mỗi số 70 điểm (10x70x1.000đ) tương ứng với số tiền 700.000đ, số đề 74 = 50 điểm (50x1.000đ) tương ứng với số tiền 50.000đ và số ba càng 147 = 50 điểm (50x1.000đ) tương ứng với số tiền 50.000đ; để được bán xổ số cho Chi nhánh xổ số kiến thiết thành phố Móng Cái, H thỏa thuận với anh Nguyễn Văn C (là nhân viên của Chi nhánh), mỗi ngày H phải nộp cho Chương các số lô tô 2 số, số lô tô 3 số và số lô tô xiên 2,3,4 (loại hình được quản lý bởi Công ty xổ số được phép hoạt động) mà khách đã mua tương ứng với số tiền 100.000đ/ ngày và H được hưởng chênh lệch số tiền 10.000đ, nên từ ngày 09/6/2022 đến ngày 19/6/2022, H đã chuyển cho anh Chương tổng cộng 990.000đ và được hưởng chênh lệch số tiền 110.000đ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Thị H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Các anh Phạm Văn C, Trần Văn H là những người đã có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền với Nguyễn Thị H bằng hình thức mua lô, đề, đều có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo về hình thức, cách thức, số tiền, vật chứng bị thu giữ và địa điểm như nội dung vụ án.

Anh Nguyễn Văn C có lời khai phù hợp lời khai của bị cáo về mối quan hệ xã hội, về thời gian, lý do nhận tiền do H chuyển khoản phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác.

+ Người chứng kiến anh Nguyễn Thanh C có lời khai trong quá trình điều tra thể hiện: khoảng 17 giờ 50 phút ngày 19/6/2022, anh được mời chứng kiến việc kiểm tra tại trước cửa nhà chị Nguyễn Thị H, chị H đã có hành vi bán số đề cho hai nam thanh niên, họ khai đã mua tổng số 5.200.000đ của H. Ngoài ra, cơ quan công an còn thu giữ điện thoại, vở ghi chép của Hải, bút và số tiền 8.300.000đ (tám triệu ba trăm nghìn đồng).

Tại cáo trạng số 97/CT-VKSMC, ngày 12/9/2022 của Viện kiểm sát nhân

dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đã giữ nguyên quyết định truy tố và luận tội đối với bị cáo; sau khi phân tích nội dung vụ án, tính nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị với Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thị H từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố M giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Hải.

**) Về xử lý vật chứng: Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Bộ luật Tố tụng hình sự:*

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: số tiền 8.300.000đ (tám triệu ba trăm nghìn đồng); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 ProMax, màu vàng, gắp 01 sim;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 quyển vở học sinh, kích thước (25x17)cm, đã bị xé nhiều trang; 01 quyển sổ nhật ký, kích thước (12,5x8,5)cm, đã bị xé nhiều trang; 01 chiếc bút bi màu xanh.

Bị cáo không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát mà thừa nhận hành vi phạm tội.

Lời nói sau cùng: bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và được hưởng án treo cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; tại phiên tòa, bị cáo

tiếp tục không có ý kiến gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định bị cáo có tội: Đánh giá nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản xác định hiện trường, bản ảnh hiện trường; lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị H tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 19/6/2022, tại khu 3, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Thị H có hành vi đánh bạc trái phép với Trần Văn H và Phạm Văn C bằng hình thức ghi lô, đề được thua bằng tiền với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 5.200.000đ (năm triệu hai trăm nghìn đồng) bị Công an thành phố Móng Cái bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thị H đã cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái là có căn cứ pháp lý.

Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất cứ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.” ...

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, nhận thức rõ hành vi đánh bạc là một tệ nạn xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng mà trực tiếp là xâm phạm đến nếp sống văn minh của xã hội. Hành vi nêu trên của bị cáo đã góp phần làm cho tệ nạn cờ bạc gia tăng, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục và phục vụ công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3]. Về áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, ăn năn hối cải, do đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, tuy nhiên xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, do đó không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải có mức hình phạt tương xứng dành cho bị cáo. Nhưng xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đồng thời không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng chấp hành chính sách của địa phương nơi cư trú do đó không cần thiết buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo, giáo dục tại địa phương để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà tích cực cải tạo thành người lương thiện, công dân có ích cho xã hội.

[5]. Về vật chứng và xử lý vật chứng:

- 03 tờ giấy hình chữ nhật (trong đó: thu của Trần Văn H 01 tờ giấy có ghi chữ số 19/6/2022, đầu chập =400, lô 96x50, 69x50, = 2300 +400 = tổng 2700, có chữ ký, ghi rõ tên Nguyễn Thị H; thu của Phạm Văn C 01 tờ giấy có ghi chữ số 19/6/2022, đề 21=200, lô 74x50, 34x50, = 2300 + 200 = tổng 2500, có chữ ký, ghi rõ tên Nguyễn Thị H; thu của Nguyễn Thị H 01 tờ giấy có ghi chữ số 19/6/2022, đề đầu 7=500, đầu 7=200, 147-74 =100; đầu chập = 400; lô 96 x50đ, 69 x; đề 21=200; lô 74x50đ, 34x50đ và có chữ Nguyễn Thị H) do các đối tượng nộp là tài liệu trong quá trình điều tra cần tiếp tục lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

- 01 quyển vở học sinh, kích thước (25x17)cm, đã bị xé nhiều trang; 01 quyển sổ nhật ký, kích thước (12,5x8,5)cm, đã bị xé nhiều trang; 01 chiếc bút bi màu xanh, là phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng, do đó căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy;

- Số tiền 8.300.000đ (tám triệu ba trăm nghìn đồng) thu giữ của Nguyễn Thị H, ngoài số tiền 5.200.000đ (năm triệu hai trăm nghìn đồng) do H thu của người chơi bạc, số tiền còn lại bị cáo dùng vào mục đích thanh toán cho người chơi khi thắng bạc, sử dụng vào việc phạm tội; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 ProMax, màu vàng, gắp 01 (một) sim là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên đối chiếu quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu, sung ngân sách Nhà nước.

[6]. Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8]. Đối với anh Nguyễn Văn C là người nhận các số lô tô 2 số, số lô tô 3 số

và số lô tô xiên 2,3,4 của Nguyễn Thị H từ ngày 09/6/2022 đến ngày 19/6/2022. Quá trình điều tra xác định Nguyễn Văn C là nhân viên hợp đồng của Chi nhánh xổ số kiến thiết thành phố Móng Cái, sau khi nhận các số lô tô 2 số, số lô tô 3 số và số lô tô xiên 2,3,4 Chương đều nộp lại cho Chi nhánh xổ số kiến thiết thành phố Móng Cái theo quy định, nên không đề cập xử lý.

Đối với các anh Trần Văn H và Phạm Văn C có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền với Nguyễn Thị H bằng hình thức mua lô, đề nhưng chưa đủ yếu tố xử lý về hình sự, Công an thành phố Móng Cái đã ra Quyết định xử phạt hành chính nên không đề cập xử lý.

Đối với người phụ nữ (không rõ lai lịch, địa chỉ) theo Nguyễn Thị H khai là người đã mua số đề và số ba càng của Hải, quá trình điều tra chưa làm rõ được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Thị H** (không có tên gọi khác)

Phạm tội: “*Đánh bạc*”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của BLHS; các điều 2, 5, 6 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP, ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thị H 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao Nguyễn Thị H cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đã áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Thị H theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 43/LCCT-TA, ngày 12/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

***) Về xử lý vật chứng:**

Áp dụng: điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: số tiền 8.300.000đ (tám triệu ba trăm nghìn đồng); 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 ProMax, màu vàng, gập 01 sim;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 quyển vở học sinh, kích thước (25x17)cm, đã bị xé nhiều trang; 01 quyển sổ nhật ký, kích thước (12,5x8,5)cm, đã bị xé nhiều trang; 01 chiếc bút bi màu xanh;

(Tình trạng vật chứng trên theo Biên bản giao nhận vật chứng số 107/2022/THA, ngày 13/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh).

***) Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm:**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, số tiền là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

***) Về quyền kháng cáo:**

Căn cứ vào khoản 1, 4 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Cơ quan điều tra cùng cấp;
- Nhà Tạm giữ Công an thành phố Móng Cái;
- Bị cáo; người có QL, NVLQ;
- Cơ quan Thi hành án HS+DS;
- Lưu án văn + Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Dương Thị Thu Hà